**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP GIỮA KÌ II MÔN GDCD LỚP 10**

**Năm học 2020 - 2021**

**A. MA TRẬN**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung kiến thức** | **TN** | **TL** |
| 1 | Quan niệm về đạo đức và vai trò của đạo đức trong sự phát triển của cá nhân, gia đình và xã hội. | 3 |  |
| 2 | Một số phạm trù cơ bản của đạo đức học | 5 | 1 |
| 3 | Công dân với tình yêu, hôn nhân và gia đình | 12 |  |
| 4 | . Công dân với cộng đồng | 8 | 1 |
|  | **Tổng** | **28** | **2** |

**B. NỘI DUNG KIẾN THỨC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  |  |  |
| **Bài 10: Quan niệm về đạo đức** | 1. Quan niệm về đạo đức | **a. Đạo đức là gì?**  - Đạo đức là hệ thống các quy tắc, chuẩn mực xã hội mà nhờ đó con người tự giác điều chỉnh hành vi của mình cho phù hợp với lợi ích của cộng đồng, của xã hội.  **b.Phân biệt đạo đức với pháp luật trong sự điều chỉnh hành vi của con người.**  (Đọc thêm) |
| 2. Vai trò của đạo đức trong sự phát triển của cá nhân, gia đình và xã hội | \* Đối với cá nhân:  - Đạo đức góp phần hoàn thiện nhân cách của con người, giúp cá nhân có ý thức và năng lực sống thiện, sống có ích, tăng thêm tình yêu đối với tổ quốc, đồng bào và nhân loại.  - Một cá nhân thiếu đạo đức thì mọi phẩm chất khác sẽ không còn ý nghĩa.  \* Đối với gia đình  - Đạo đức là nền tảng hạnh phúc của gia đình, tạo ra sự ổn định và phát triển vững chắc của gia đình. Đạo đức là nhân tố không thế thiếu của một gia đình hành phúc.  - Sự tan vỡ của một số gia đình hiện nay thường có nguyên nhân từ việc vi phạm nghiêm trọng các quy tắc, chuẩn mực đạo đức như con cái không nghe lời cha mẹ, các thành viên trong gia đình không tôn trọng lẫn nhau, vợ chồng không chung thủy  \* Đối với xã hội: Một xã hội trong đó các quy tắc, chuẩn mực đạo đức được tôn trọng và luôn được củng cố , thì xã hội đó phát triển bền vững. Ngược lại, trong một môi trường xã hội mà các chuẩn mực đạo đức bị xem nhẹ, không được tôn trọng thì nơi đấy dễ xảy ra mất ổn định, thậm chí còn dẫn đến sự đổ vỡ về nhiều mặt trong đời sống xã hội. |
| **Bài 11: Một số cặp phạm trù cơ bản của đạo đức học.** | ***1.Nghĩa vụ*** | \* Nghĩa vụ là trách nhiệm của cá nhân đối với yêu cầu, lợi ích chung của cộng đồng, của xã hội.  - Cá nhân phải biết đặt nhu cầu, lợi ích của xã hội lên trên. Không những thế còn phải biết hi sinh quyền lợi của mình vì quyền lợi chung.  - XH bảo đảm thỏa mãn nhu cầu và lợi ích chính đáng của mỗi cá nhân.  - Nghĩa vụ là phạm trù đạo đức chỉ riêng có ở con người. |
| **2. Lương tâm.** | ***a. Lương tâm là gì?***  - Lương tâm là năng lực tự đánh giá và điều chỉnh hành vi đạo đức của bản thân trong mối quan hệ với người khác và xã hội.  - Các trạng thái của lương tâm:  + Trạng thái thanh thản: Khi cá nhân thực hiện các hành vi phù hợp với các quy tắc, chuẩn mực đạo đức của xã hội thì cá nhân đó cảm thấy hài lòng, thỏa mãn với chính mình.  + Trạng thái cắn rứt : Khi cá nhân có hành vi sai lầm, vi phạm các chuẩn mực đạo đức, họ cảm thấy ăn năn, hối hận  - Lương tâm tồn tại ở trạng thái nào thì đều có ý nghĩa tích cực đối với cá nhân  + Trạng thái thanh thản của lương tâm giúp con người tự tin hơn vào bản thân và phát huy được tính tích cực trong hành vi của mình.  + Trạng thái cắn rứt lương tâm giúp cá nhân điều chỉnh hành vi của mình cho phù hợp với lợi ích của xã hội  - Một cá nhân làm điều ác mà không biết xấu hổ, ăn năn, không cắn dứt thì bị coi là kẻ vô lương tâm.  ***b. Làm thế nào để trở thành người có lương tâm***  - Thường xuyên rèn luyện đạo đức theo quan điểm tiến bộ, cách mạng và tự giác thực hiện các hành vi đạo đức hàng ngày để biến ý thức đạo đức trở thành thói quen đạo đức  - Thực hiện nghĩa vụ của bản thân một cách tự nguyện, phấn đấu trở thành một người công dân tốt, người có ích cho xã hội  - Bồi dưỡng những tình cảm đẹp đẽ trong quan hệ giữ người với người. Hướng đến nhận thức không chỉ biết yêu thương mà còn phải biết sống vì người khác. |
| **3. Nhân phẩm và danh dự.** | **a. Nhân phẩm**  - Nhân phẩm là toàn bộ những phẩm chất mà con người có được. Nói cách khác, nhân phẩm là giá trị làm người của mỗi con người.  - Người có nhân phẩm là người có lương tâm, có nhu cầu vật chất và tinh thần lành mạnh, thực hiện tốt các nghĩa vụ đạo đức đối với xã hội và người khác, biết tôn trọng các quy tắc, chuẩn mực đạo đức tiến bộ.  **b. Danh dự**  - Danh dự là sự coi trọng, đánh giá cao của dự luận xã hội đối với một người dựa trên các giá trị tinh thần, đạo đức của người đó.  - Khi con người ta tạo ra được cho mình những giá trị tinh thần, đạo đức và những giá trị đó được xã hội đánh giá, công nhận thì người đó có danh dự  - Như vậy, danh dự là nhân phẩm đã được đánh giá và công nhận.  - Khi một cá nhân biết bảo vệ và tôn trọng danh dự của mình thì người đó được coi là có lòng tự trọng. |
| **Bài 12: Công dân với tình yêu, hôn nhân và gia đình.** | **1. Tình yêu** | **a. Tình yêu là gì?**  - Tình yêu là sự rung cảm và quyến luyến sâu sắc giữa hai người khác giới. Ở họ có cự phù hợp về nhiều mặt làm cho họ có nhu cầu gần gũi, gắn bó với nhau, tự nguyện sống với nhau và sẵn sàng hiến dâng cho nhau cuộc sống của mình.  - Tình yêu luôn mang tính xã hội tại vì :  + Tình yêu bắt nguồn và bị chi phối bởi những quan niệm, kinh nghiệm sống trong một hoàn cảnh xã hội cụ thể.  + Tình yêu luôn đặt cho xã hội những vấn đề cần phải quan tâm.  - Xã hội không can thiệp đến tình yêu cá nhân nhưng có trách nhiệm hướng dẫn mọi người có quan niệm sống đúng đắn về tình yêu, đặc biệt là ở những người bắt đầu bước sang tuổi vị thành niên.  **b. Tình yêu chân chính**  - Tình yêu chân chính là tình yêu trong sáng và lành mạnh, phù hợp với những quan niệm đạo đức và tiến bộ xã hội.  - Các biểu hiện của tình yêu chân chính :  + Có tình cảm chân thực, sự quyến luyến gắn bó  + Có sự quan tâm sâu sắc đến nhau không vụ lợi,  + Có sự chân thành, tin cậy và sự tôn trọng từ hai phía.  + Có lòng vị tha và thông cảm.  + Làm cho con người trưởng thành hơn và hoàn thiện hơn.  ***c. Một số điều cần tránh trong tình yêu***  ***­***- Yêu đương quá sớm.  - Yêu một lúc nhiều người  - Có quan hệ tình dục trước hôn nhân. |
| **2. Hôn nhân** | **a. Hôn nhân là gì?**  - Hôn nhân là quan hệ giữa vợ và chồng sau khi đã kết hôn.  - Hôn nhân thể hiện quyền lợi, nghĩa vụ giữa vợ và chồng, được pháp luật công nhận, do đó được pháp luật bảo vệ.  **b. Chế độ hôn nhân ở nước ta hiện nay**  - Hôn nhân tự nguyện và tiến bộ. Biểu hiện như sau:  + Hôn nhân tự nguyện và tiến bộ dựa trên tình yêu chân chính  + Thể hiện ở việc cá nhân được tự do kết hôn theo luật định.  + Đảm bảo về mặt pháp lí, tức là phải đăng ký kết hôn theo luật.  + Hôn nhận tự nguyện, tiến bộ còn thể hiện ở việc bảo đảm quyền tự do li hôn.  -Hôn nhân một vợ một chồng, vợ chồng bình đẳng.  + Hôn nhân phải một vợ, một chồng. Bởi vì tình yêu chân chính là không thể chia sẻ được.  + Bình đẳng có nghĩa là vợ chồng có nghĩa vụ và quyền lợi ngang nhau trong mọi mặt của đời sống gia đình. |
| **3. Gia đình** | **a. Gia đình là gì?**  ***\**** Gia đình là một cộng đồng người, chung sống và gắn bó với nhau bởi hai mối quan hệ cơ bản là quan hệ hôn nhân và quan hệ huyết thống.  **b. Các chức năng cơ bản của gia đình**  - Chức năng duy trì nòi giống.  - Chức năng kinh tế.  - Chức năng tổ chức đời sống gia đình.  - Chức năng nuôi dưỡng và giáo dục con cái. |
| **4. Hạnh phúc.** | Hạnh phúc là cảm xúc vui sướng, hài lòng của con người trong cuộc sống khi được đáp ứng, thỏa mãn những nhu cầu chân chính, lành mạnh về vật chất và tinh thần. |
| **Bài 13: Công dân với cộng đồng.** | **1. Cộng đồng và vai trò của cộng đồng đối với cuộc sống của con người.** | **a. Cộng đồng là gì**  - Cộng đồng là toàn thể những người cùng sống, có những điểm giống nhau, gắn bó thành một khối trong sinh hoạt xã hỗi  **b. Vai trò của cộng đồng đối với cuộc sống của con người**  - Muốn duy trì cuộc sống của mình, con người phải lao động và liên quan với những người khác, với cộng đồng. Không ai có thể sống ở bên ngoài cộng đồng và xã hội.  - Cộng đồng là hình thức thể hiện các mối liên hệ và quan hệ xã hội của con người. Đó là môi trường xã hội để các cá nhân thể hiện sự liên kết, hợp tác với nhau, tạo nên đời sống của mình và của cả cộng đồng.  - Cộng đồng chăm lo cuộc sống của cá nhân, đảm bảo cho mỗi người có những điều kiện để phát triển. |
| **2. Trách nhiệm của công dân với cộng đồng** | **a. Nhân nghĩa**  - Nhân là lòng thương người, nghĩa là điều được coi là hợp lẽ phải làm khuôn phép cho cách ứng xử của con người trong xã hội. Nhân nghĩa là lòng thương người và đối xử với người theo lẽ phải.  ***\* Những đặc chưng cơ bản của nhân nghĩa :***  - Nhân nghĩa trước hết thể hiện ở lòng nhân ái, sự thương yêu, giúp đỡ lẫn nhau trong lúc hoạn nạn, lúc khó khăn, không đắn đo, tính toán.  - Nhân nghĩa còn thể hiện ở sự tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong lao động, trong cuộc sống hàng ngày với mong muốn mọi người cùng no ấm, hạnh phúc.  - Truyền thống nhân nghĩa Việt Nam thể hiện sâu sắc ở lòng vị tha, cao thượng, không cố chấp với những người có lỗi lầm, biết hối cải, đối xử khoan hồng với cả tù binh và hàng bình trong chiến tranh.  - Nét đặc trưng nổi bật thể hiện truyền thống nhân nghĩa của dân tộc Việt Nam chính là ở chỗ: Các thế hệ sau luôn ghi lòng, tạc dạ công lao, cống hiến to lớn của các thế hệ trước trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc.  ***\* Trách nhiệm của học sinh chúng ta:***  - Kính trọng, biết ơn, hiếu thảo với cha mẹ, ông bà ; biết quan tâm, chăm sóc người thân khi ốm đau, già yếu.  - Quan tâm, chia sẻ, nhường nhịn với những người xung quanh.  - Cảm thông và sẵn sàng giúp đỡ mọi người khi gặp khó khăn, hoạn nạn; tích cực tham gia các hoạt động uống nước nhớ nguồn, đền ơn đáp nghĩa ; các hoạt động nhân đạo như: giúp đỡ các bạn học sinh nghèo vượt khó, ủng hộ nhân dân các vùng bị thiên tai, lũ lụt, các nạn nhân chất độc mầu dam cam…  - Kính trọng và biết ơn các vị anh hùng dân tộc, những người có công với đất nước, nhân dân |
| **b. Hòa nhập**  - Sống hòa nhập là sống gần gũi, chan hòa, không xa lánh mọi người ; không gây mâu thuẫn, bất hòa với những người khác ; có ý thức tham gia các hoạt động chung của cộng đồng.  - Muốn sống hòa nhập, thanh niên, học sinh cần phải:  + Tôn trọng, đoàn kết, quan tâm, gần gũi, vui vẻ, chan hòa với thầy cô, bạn bè và mọi người xung quanh ; không xa lánh, bè phái, gây mâu thuẫn, mất đoàn kết với người khác.  + Tích cực tham gia các hoạt động tập thể, hoạt động xã hội do nhà trường, địa phương tổ chức ; đồng thời vận động bạn bè, người thân cùng tham gia. |
| **c. Hợp tác**  - Hợp tác là cùng chung sức làm việc, giúp đỡ, hỗ trợ lẫn nhau trong một công việc, một lĩnh vực nào đó vì mục đích chung.  - Hợp tác biểu hiện ở việc mọi người cùng bàn bạc với nhau trong công việc chung, phối hợp nhịp nhàng với nhau, biết về nhiệm vụ của nhau và sẵn sàng hỗ trợ, giúp đỡ nhau khi cần thiết.  - Hợp tác phải dựa trên cơ sở tự nguyện, bình đẳng, các bên cùng có lợi và không làm phương hại lợi ích của người khác.  ***\* Trách nhiệm của học sinh:*** Phải rèn luyện tinh thần hợp tác với bạn bè và mọi người trong các hoạt động học tập, lao động, tập thể. Cụ thể cần phải:  - Biết cùng nhau bàn bạc, xây dựng kế hoạch hoạt động và phân công nhiệm vụ cụ thể cho phù hợp với khả năng của từng người.  - Nghiêm túc thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ dược phân công.  - Biết phối hợp nhịp nhàng với nhau trong công việc, sẵn sàng chia sẻ cùng nhau.  - Biết cùng với các thành viên trong nhóm đánh giá, rút kinh nghiệm sau mỗi hoạt động để lần sau hợp tác tốt hơn. |

# C. ĐỀ THAM KHẢO

# I.TRẮC NGHIỆM (7 điểm)

**Câu 1:** Hệ thống các quy tắc, chuẩn mực xã hội mà nhờ đó con người tự giác điều chỉnh hành vi của mình cho phù hợp với lợi ích của cộng đồng, của xã hội gọi là

**A.** đạo đức. **B.** phong tục. **C.** pháp luật. **D.** tín ngưỡng.

**Câu 2:** Cảm xúc vui sướng, hài lòng khi con người được đáp ứng, thỏa mãn các nhu cầu chân chính, lành mạnh được gọi là

**A.** vinh quang. **B.** hạnh phúc. **C.** thanh thản. **D.** vinh hạnh.

**Câu 3:** Khi con người tạo ra cho mình những giá trị tinh thần, đạo đức và những giá trị đó được xã hội đánh giá, công nhận thì người đó có

**A.** tình cảm **B.** ý thức **C.** nhân phẩm **D.** danh dự

**Câu 4:** Khi cá nhân có những hành vi sai lầm, vi phạm các quy tắc chuẩn mực đạo đức, lương tâm họ cảm thấy

**A.** vui vẻ. **B.** lo lắng. **C.** cắn rứt . **D.** thoải mái.

**Câu 5:** Những yêu cầu chung để đảm bảo hài hòa nhu cầu lợi ích của các cá nhân trong xã hội là nội dung của phạm trù đạo đức nào dưới đây?

**A.** Nghĩa vụ. **B.** Hạnh phúc.

**C.** Nhân phẩm, danh dự. **D.** Lương tâm

**Câu 6:** Cộng đồng người cùng chung sống và gắn bó với nhau bởi hai mối quan hệ cơ bản là hôn nhân và huyết thống được gọi là

**A.** Dòng họ. **B.** Gia đình. **C.** Khu dân cư. **D.** Làng xã.

**Câu 7:** Gia đình là nơi con người sinh ra và lớn lên để thế hệ nối tiếp thế hệ, duy trì sự tồn tại và phát triển của xã hội là biểu hiện chức năng nào dưới đây của gia đình?.

**A.** Bảo vệ truyền thống. **B.** Tổ chức đời sống gia đình.

**C.** Duy trì nòi giống. **D.** Giáo dục con cái.

**Câu 8:** Với việc thực hiện tốt các hoạt động như sản xuất, kinh doanh dịch vụ nhằm tạo ra nguồn thu nhập chính đáng là góp phần thực hiện tốt chức năng nào dưới đây của gia đình?

**A.** Bảo vệ truyền thống. **B.** Tổ chức đời sống gia đình.

**C.** Kinh tế **D.** Giáo dục con cái.

**Câu 9:** Gia đình tạo ra cho mỗi thành viên một môi trường sống an toàn, lành mạnh và dễ chịu là góp phần thực hiện tốt chức năng nào dưới đây của gia đình?

**A.** Tổ chức bảo tồn văn hóa. **B.** Tổ chức đời sống gia đình.

**C.** Kinh tế **D.** Sản xuất kinh doanh

**Câu 10:** Thông qua việc thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục con cái trở thành những công dân có ích cho xã hội, gia đình đã góp phần thực hiện tốt chức năng nào dưới đây?

**A.** Bảo vệ giá trị truyền thông. **B.** Tổ chức đời sống gia đình.

**C.** Kinh tế, kinh doanh **D.** Giáo dục con cái.

**Câu 11:** Tình yêu chân chính là tình yêu trong sáng và lành mạnh, phù hợp với các quan niệm đạo đức

**A.** mệnh lệnh của xã hội. **B.** tiến bộ của xã hội.

**C.** bào thủ của xã hội. **D.** tiêu chuẩn của mỗi người.

**Câu 12:** Tình yêu trong sáng và lành mạnh, phù hợp với các quan niệm đạo đức tiến bộ của xã hội là nội dung của khái niệm nào dưới đây?

**A.** Tình yêu vụ lợi. **B.** Tình yêu chân chính.

**C.** Tình yêu tri kỷ. **D.** Tình yêu gia đình.

**Câu 13:** Chung sức làm việc giúp đỡ, hỗ trợ lẫn nhau trong một công việc, một lĩnh vực nào đó vì mục đích chung được gọi là

**A.** đoàn kết. **B.** hợp tác. **C.** đồng lòng. **D.** giúp đỡ.

**Câu 14:** Sống vui vẻ, cởi mở, chan hòa với thầy cô, bạn bè và mọi người xung quanh là sống

**A.** hòa nhập. **B.** thân thiện. **C.** vô tư. **D.** hợp tác.

**Câu 15:** Sống gần gũi với mọi người và có ý thức tham gia các hoạt động chung của cộng đồng là biểu hiện của

**A.** sống hòa nhập. **B.** sống tích cực.

**C.** sống hợp tác. **D.** sống có trách nhiệm.

**Câu 16:** Nhân nghĩa là lòng thương người và đối xử với người

**A.** theo lẽ phải. **B.** theo từng trường hợp.

**C.** theo nguyên tắc. **D.** theo tình cảm

**Câu 17:** Một xã hội mà ở đó những quy tắc, chuẩn mực đạo đức bị coi thường, xem nhẹ thì xã hội đó sẽ

**A.** không có sự phát triển. **B.** không có sự phát triển bền vững.

**C.** không có động lực phát triển. **D.** phát triển chậm.

**Câu 18:** Đối với mỗi cá nhân, đạo đức sẽ góp phần

**A.** tạo nên hạnh phúc gia đình. **B.** tạo nên một xã hội tươi đẹp.

**C.** hoàn thiện nhân cách. **D.** hoàn thiện sức khỏe.

**Câu 19:** Hành vi nào dưới đây thể hiện trạng thái cắn rứt lương tâm?

**A.** Dằn vặt khi cho bệnh nhân uống nhầm thuốc

**B.** Giúp người già neo đơn

**C.** Vui vẻ khi lấy cắp tài sản nhà nước

**D.** Vứt rác bừa bãi

**Câu 20:** Nội dung nào sau đây **không** phải là nguyên tắc cơ bản của chế độ hôn nhân ở nước ta ?

**A.** Một vợ một chồng. **B.** Vợ chồng bình đẳng.

**C.** Cha mẹ đặt đâu con người đấy. **D.** Tự nguyện, tiến bộ.

**Câu 21:** Nội dung nào dưới đây **không** phù hợp với chế độ hôn nhân nước ta hiện nay?

**A.** Một vợ một chồng. **B.** Vợ chồng bình đẳng.

**C.** Môn đăng hộ đối. **D.** Hôn nhân tự nguyện.

**Câu 22:** Nội dung nào sau đây **không** phải là biểu hiện của tình yêu chân chính?

**A.** Chân thành, tin cậy . **B.** Giàu lòng vị tha.

**C.** Hòa hợp, đồng cảm. **D.** vụ lợi, toan tín.

**Câu 23:** Hôn nhân tự nguyện, tiến bộ là hôn nhân dựa trên

**A.** tình yêu chân chính. **B.** đám cưới linh đình.

**C.** sự đồng ý của cha mẹ hai bên. **D.** sự thuận hòa của vợ chồng.

**Câu 24:** Một trong những nội dung của hôn nhân tiến bộ là

**A.** Báo cáo họ hàng hai bên. **B.** Tổ chức hôn lễ linh đình

**C.** Viết cam kết hôn nhân tự nguyện. **D.** Đăng kí kết hôn theo luật định.

**Câu 25:** Mỗi công dân cần có việc làm, hành vi nào dưới đây khi sống trong cộng đồng?

**A.** Không cần quan tâm. **B.** Sống vô tư.

**C.** Sống có trách nhiệm. **D.** Sống giữ mình.

**Câu 26:** Biểu hiện nào dưới đây là sống hòa nhập?

**A.** Sống tự do trong xã hội. **B.** Sống phù hợp với thời đại.

**C.** Sống theo sở thích cá nhân. **D.** Sống gần gũi, chan hòa với mọi người.

**Câu 27:** Hành vi nào dưới đây **không** phải là biểu hiện của nhân nghĩa?

**A.** Tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong cuộc sống.

**B.** Sẵn sàng giúp đỡ người khác lúc hoạn nạn, khó khăn.

**C.** Giúp đỡ người khác để tạo tiếng tốt cho bản thân.

**D.** Nhân ái, thương yêu con người.

**Câu 28:** Nội dung nào sau đây **không** đúngkhi nói về hợp tác?

**A.** Mỗi người đều có điểm mạnh để bổ sung, hỗ trợ nhau.

**B.** Nhiều người không thể hoàn thành được công việc.

**C.** Đem lại chất lượng, hiệu quả cao cho công việc.

**D.** Là phẩm chất quan trọng của người lao động mới.

**PHẦN TỰ LUẬN (3 điểm)**

**Câu 29:** Trong giờ kiểm tra môn Sinh, có một câu hỏi lí thuyết, Tuấn có nhớ nhưng không chắc chắn lắm. Bạn Minh đã làm được rồi, bạn ấy học giỏi lắm, Tuấn có thể chỉ cần liếc nhanh qua bên là có thể “giải quyết” được. Và còn cách khác nữa: Cô giáo đang ngồi trên bục giảng và không hề để ý về hướng Tuấn nên em có thể thao tác thật nhanh. Nói chung, các phương án đều có thể thực hiện nhanh gọn và an toàn, để rồi Tuấn sẽ được điểm cao. Thế nhưng, ... Tuấn lại không làm như vậy. Nộp bài rồi, mấy bạn trong lớp nói Tuấn sao dại thế, giở sách một chút thì có ảnh hưởng gì đến đạo đức đâu! Nhưng Tuấn lại không nghĩ thế, em thấy thật thanh thản trong lòng !

Câu hỏi:

**1.** Hành vi của Tuấn là thuộc về phạm trù nào của Đạo đức học và biểu hiện ở trạng thái nào ?

**2.** Tại sao mặc dù làm bài kiểm tra chưa thật tốt nhưng Tuấn lại cảm thấy thanh thản trong lòng ?

**Câu 30:** H là học sinh giỏi nhiều năm nhưng thường không tham gia các hoạt động tập thể của lớp, trường, H cho rằng chỉ cần học giỏi là đủ các hoạt động khác không cần tham gia.

Nếu em là bạn của H, em sẽ khuyên bạn điều gì?